TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày: 23-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thùy Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chúc Ngân

Bà Cao Thị Kim Phương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hà Văn Tuấn là Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Ngọc Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại Hội trường A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 01/TB-TA ngày 08 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Hoàng D (tên gọi khác: C), sinh năm 1991 tại Đồng Nai; nơi cư trú: Số 7/1, ấp B, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Tất A (1968) và bà Đỗ Thị Mai L (1969); bị cáo là con thứ hai trong gia đình có sáu chị em; có vợ Mai Thị Mỹ L1 (1991) và hai con, con lớn sinh năm 2014 và con nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/7/2021 đến ngày 26/7/2021 bị tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất. (Có mặt)

- *Người chứng kiến:*

Chị Mai Thị Mỹ L1 sinh năm 1991

Nơi cư trú: Số 7/1, ấp B, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 17/7/2021, tại ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Thống Nhất bắt quả tang Vũ Hoàng D đang thực hiện hành vi cất giấu hai túi nilon chứa tinh thể màu trắng (D khai là ma túy). Công an huyện Thống Nhất đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vũ Hoàng D và thu giữ tang vật theo quy định.

Quá trình điều tra, Vũ Hoàng D khai nhận: Ngày 07/7/2021, D liên lạc với đối tượng tên T (không rõ nhân thân, lý lịch) hỏi mua 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) ma túy đá để sử dụng. T đồng ý và hẹn gặp Duy ở khu vực dốc P, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. Tại đây, T giao cho D hai túi nilon chứa ma túy. Sau khi nhận ma túy, D cất giấu vào cổ tay bên phải áo khoác của mình. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/7/2021, theo giấy mời của Công an xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai, D đến trường tiểu học C làm việc liên quan đến việc thực hiện phòng chống dịch Covid-19 theo Chỉ thị 16 của Chính phủ. Trong quá trình làm việc, sợ bị phát hiện nên D giữ chặt cổ tay áo khoác thì bị Công an kiểm tra, phát hiện D đang cất giấu hai túi nilon chứa ma túy. Lực lượng Công an đã tiến hành bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của D và xử lý theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 1516/KLGĐ-PC09 ngày 22/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,3495 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 100/CT-VKS.TN ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố Vũ Hoàng D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo D từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và xử lý vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Hoàng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tham gia tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và

tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và khung hình phạt*: Tại phiên tòa, Vũ Hoàng D khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/7/2021, tại trường tiểu học C thuộc ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Vũ Hoàng D, có hành vi tàng trữ trái phép 0,3495 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị Công an huyện Thống Nhất phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Như vậy, hành vi của Vũ Hoàng D thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung hình phạt " *..., Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 100/CT-VKS.TN ngày 06/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố Vũ Hoàng D về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là đúng người, đúng tội và không oan sai cho bị cáo.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo*: Xét tính chất của vụ án thấy rằng, tình hình tội phạm ma túy nói chung và trên địa bàn huyện Thống Nhất nói riêng có chiều hướng phức tạp, với tính chất ngày càng nghiêm trọng, gây nhức nhối cho xã hội và trở thành nỗi lo của nhiều gia đình. Hậu quả do tệ nạn ma túy gây ra rất nghiêm trọng, làm tổn hại sức khỏe của một bộ phận nhân dân, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất và tinh thần. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bản thân bị cáo phạm tội lần đầu, là người có học vấn thấp nên nhận thức pháp luật bị hạn chế là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về quyết định hình phạt*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để bị cáo có thời gian suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình, tự giác cải tạo, học tập, lao động trở thành công dân sống lương thiện, có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền…"*. Tuy nhiên, do bị cáo không có thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] *Về vật chứng vụ án*: Một gói niêm phong số 1516/KLGĐ-PC09, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định (0,3079 gam loại Methamphetamine) là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] *Các vấn đề khác*: Đối tượng tên T, theo bị cáo khai là người bán ma túy cho bị cáo sử dụng, Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm đối tượng đồng thời tiến hành xác minh nhưng đến nay chưa có kết quả. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau.

[9] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố và hình phạt là có căn cứ và phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên chấp nhận.

[10] *Về án phí*: Bị cáo là người bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 46; Điều 47; Điều 50 và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Hoàng D (tên gọi khác: C) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Vũ Hoàng D 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/7/2021.

2. *Về vật chứng vụ án*:

Tịch thu tiêu hủy một gói niêm phong số 1516/KLGĐ-PC09, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định (0,3079 gam loại Methamphetamine) *(theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/10/2021 giữa Công an huyện Thống Nhất và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất).*

3. *Về án phí*: Buộc bị cáo Vũ Hoàng D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thùy Trang